

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Đồ án chuyên ngành - MH1101014

Giám thị 1: NU Trinh Ký tên: nu

Mã lớp học phần: 25311MH110101402 Số tín chỉ: 2

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Văn Trinh - (01010)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410010025	Trần Nhựt	Bằng	11/01/2005	<u>Ba</u>		8,5	Tám phẩy năm	C26TH	
2	2410010045	Lâm Chí	Cường	09/01/2006	<u>Quang</u>		8,5	Tám phẩy năm	C26TH	
3	2310010101	Lê Quang	Danh	27/10/2005	<u>Danh</u>		8,5	Tám phẩy năm	C25TH3	
4	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh	Duy	10/12/2004	<u>Duy</u>		6,0	Sáu phẩy không	C26TH	
5	2410010044	Nguyễn Thành	Đạt	12/12/2004	<u>Đạt</u>		9,5	Chín phẩy năm	C26TH	
6	2410010035	Trần Nguyễn Phúc	Hậu	04/11/1995	<u>Phúc</u>		8,5	Tám phẩy năm	C26TH	
7	2410010011	Hồ Văn	Hoành	31/05/2006	<u>Hoành</u>		9,0	Chín phẩy không	C26TH	
8	2410010008	Nguyễn Duy	Khang	01/12/2004	<u>Khang</u>		9,5	Chín phẩy năm	C26TH	
9	2410010018	Võ Hoàng	Khải	30/05/2006	<u>Khải</u>		9,5	Chín phẩy năm	C26TH	
10	2410010029	Huỳnh Anh	Kiệt	03/11/2006	<u>Cao</u>		8,5	Tám phẩy năm	C26TH	
11	2310010096	Trần Hồng	Ngoan	10/03/2005	<u>Ngoan</u>		8,5	Tám phẩy năm	C25TH3	
12	2410010004	Võ Thành	Vinh	23/12/1993	<u>Thành</u>		8,5	Tám phẩy năm	C26TH	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: _____ / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____

Tỷ lệ đạt: _____, _____ %

Ngày 08 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Đan

Ngày 28 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Ths. Nguyễn Trinh